TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2026/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2026, giữa:

- Nguyên đơn: ông Phạm Văn V, sinh năm 1975;

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: bà Tạ Thị H, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn V và bà Tạ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: ông Phạm Văn V và bà Tạ Thị H có 03 con chung là anh Phạm Văn L, sinh ngày 22/01/1998; anh Phạm Quang C, sinh ngày 11/9/2000 và chị Phạm Thị Lan A, sinh ngày 08/10/2005. Hiện nay anh Phạm Văn L, anh Phạm Quang C và chị Phạm Thị Lan A trên 18 tuổi nên ông Phạm Văn V và bà Tạ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: ông Phạm Văn V và bà Tạ Thị H không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Văn V phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 3476 ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Ông Phạm Văn V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 - Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 2 - Ninh Bình;
- UBND phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Quách Thành Trung